

Số: 3580/QĐ-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 14 tháng 12 năm 2017

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước  
trong lĩnh vực tư pháp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định 695/QĐ-TTg ngày 21/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch triển khai Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định 2026/QĐ-UBND ngày 01/9/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 2695/TTr-STP ngày 27/11/2017 và ý kiến của Sở Tài chính tại Công văn số 4203/STC-TCHCSN ngày 22/11/2017,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực tư pháp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

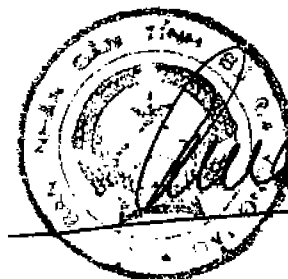
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc các Sở, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/c);
- Cục công tác phía Nam- BTP (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở Tài chính;
- Như Điều 3 (th/h);
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, PCNC (20)<sup>†</sup>

KT. CHỦ TỊCH ✓  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Tịnh

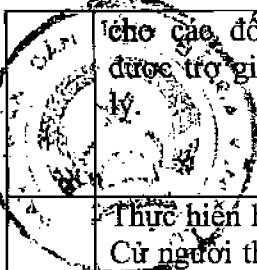


## DANH MỤC

### Dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực tư pháp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3580/QĐ-UBND ngày 14/12/2017  
của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)

STT	Tên dịch vụ sự nghiệp công	Đơn vị sự nghiệp công thực hiện	NSNN bảo đảm toàn bộ chi phí thực hiện dịch vụ	NSNN bảo đảm phần chi phí thực hiện dịch vụ chưa tính vào giá theo lộ trình tính giá	Không sử dụng NSNN	Cơ sở pháp lý
<b>Nhóm dịch vụ thuộc lĩnh vực trợ giúp pháp lý (sử dụng 100% ngân sách nhà nước)</b>						
1	Tư vấn pháp luật miễn phí: Thực hiện tư vấn pháp luật cho các đối tượng được trợ giúp pháp lý: Người nghèo, người có công cách mạng, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, trẻ em không nơi nương tựa...	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	X			- Quyết định số 734/QĐ-TTg ngày 06/9/1997 của Thủ tướng Chính phủ; - Luật TGPL năm 2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành - Nghị định 07/2007/NĐ-CP ngày 12/01/2007.
2	Cử người tham gia tố tụng: Đề bảo chữa và bảo vệ quyền và lợi ích hợp cho các đối tượng được trợ giúp pháp lý như: Người nghèo, người có công cách mạng, người dân tộc thiểu số, trẻ em không nơi nương tựa, người khuyết tật...		X			- Quyết định số 734/QĐ-TTg ngày 06/9/1997 của Thủ tướng Chính phủ; - Luật TGPL năm 2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành - Nghị định 07/2007/NĐ-CP ngày 12/01/2007
3	Cử người thực hiện đại diện ngoài tố tụng: Đề bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp		X			- Quyết định số 734/QĐ-TTg ngày 06/9/1997 của Thủ tướng Chính phủ; - Luật TGPL năm

	<p>cho các đối tượng được trợ giúp pháp lý.</p>					<p>2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành - Nghị định 07/2007/NĐ-CP ngày 12/01/2007</p>
4	<p>Thực hiện hòa giải: Cử người thực hiện Trợ giúp pháp lý làm trung gian để phân tích các tình tiết của vụ việc, giải thích quy định của pháp luật, hướng dẫn các bên tự thương lượng, thống nhất hướng giải quyết vụ việc.</p>		X			<p>- Quyết định số 734/QĐ-TTg ngày 06/9/1997 của Thủ tướng Chính phủ; - Luật TGPL năm 2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành - Nghị định 07/2007/NĐ-CP ngày 12/01/2007</p>
5	<p>Giúp đỡ các thủ tục hành chính, khiếu nại cho người được trợ giúp pháp lý: Trong trường hợp người được trợ giúp pháp lý không thể tự mình thực hiện được các công việc có liên quan đến thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện các quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân thì Trung tâm cử Trợ giúp viên pháp lý, Luật sư là cộng tác viên giúp đỡ họ</p>		X			<p>- Quyết định số 734/QĐ-TTg ngày 06/9/1997 của Thủ tướng Chính phủ; - Luật TGPL năm 2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành - Nghị định 07/2007/NĐ-CP ngày 12/01/2007</p>
6	<p>Thực hiện trợ giúp pháp lý lưu động: Căn cứ vào nhu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý hoặc yêu cầu của nhiệm vụ chính trị - xã hội ở địa phương theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc yêu cầu của cơ sở, Trung tâm tổ chức các đợt trợ giúp pháp lý lưu động nhằm giải đáp các vướng mắc về</p>		X			<p>- Quyết định số 734/QĐ-TTg ngày 06/9/1997 của Thủ tướng Chính phủ; - Luật TGPL năm 2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành</p>



mặt pháp luật, đồng  
thời phổ biến tuyên  
truyền các văn bản  
pháp luật thiết thực  
đến đời sống của  
người dân.